TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2025/DS-ST
Ngày 07 - 5 - 2025
V/v tranh chấp "Đòi lại tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Kim Kết
Ông Hồ Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2025, về việc tranh chấp "Đòi lại tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2025/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Mai Văn K, sinh năm: 1968; địa chỉ cư trú: Ấp Tân H, xã Trần P, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Phạm Văn Đ và bà Châu Thị L (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đồng T, xã Tân D, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn ông Mai Văn K trình bày:* Vào năm 2019 ông Phạm Văn Đ và bà Châu Thị L có mượn của ông 09 chỉ vàng 24k, có thoả thuận khi nào ông cần sẽ báo trước một tháng để ông Đ, bà L trả lại cho ông. Sau khi mượn vàng tính đến ngày 28/4/2022 ông Đ, bà L có trả cho ông được 2 chỉ vàng 24k. Tháng 3/2023 ông K có đến nhà ông Đ, bà L thông báo đến tháng 4/2023 ông Đ, bà L phải trả 7 chỉ vàng 24k cho ông. Tuy nhiên, ông Đ, bà L hứa hẹn nhiều lần không thực hiện. Nay ông K yêu cầu ông Đ và bà L phải trả cho ông 7 chỉ vàng 24k.

* *Bị đơn ông Phạm Văn Đ và bà Châu Thị L:* Không có ý kiến trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Phạm Văn Đ và bà Châu Thị L đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Mai Văn K yêu cầu ông Phạm Văn Đ và bà Châu Thị L phải trả cho ông 7 chỉ vàng 24k mượn vào năm 2019 còn nợ. Xét thấy, ông K có cung cấp cho Toà án các đoạn ghi âm theo ông K xác định là cuộc nói chuyện giữa ông K và bà L về việc bà L còn nợ ông K 7 chỉ vàng 24k và nợ tiền lãi. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Đ và bà L theo quy định không có ý kiến hay phản đối yêu cầu khởi kiện của ông K. Do đó, đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại khoản 1 Điều 166 của Bộ luật Dân sự quy định về quyền đòi lại tài sản như sau:*"Chủ sở hữu, chủ thể có quyền khác đối với tài sản có quyền đòi lại tài sản từ người chiếm hữu, người sử dụng tài sản, người được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật"*. Đối chiếu với quy định này thấy rằng, yêu cầu đòi lại tài sản của ông K là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đ và bà L phải chịu án phí theo quy định. Ông K không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điều 147, khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 166 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mai Văn K. Buộc ông Phạm Văn Đ và bà Châu Thị L phải có nghĩa vụ trả cho ông Mai Văn K 07 (bảy) chỉ vàng 24k.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Văn Đ và bà Châu Thị L phải chịu 3.906.000 đồng (ba triệu chín trăm lẽ sáu nghìn đồng).

Ông Mai Văn K không phải chịu. Hoàn trả lại cho ông Mai Văn K số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 1.593.000 đồng (một triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002743 ngày 03/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án

có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Biện Thị Nhung